TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **75/**2025/HS-ST
Ngày: 23/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Bà Đỗ Thúy Anh;**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Oanh;
Ông Phan Minh Tuấn.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Thùy Dung, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Minh Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2025/TLST-HS ngày 14/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2025/QĐXXST-HS ngày 14/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** - Sinh năm: 1957

Nơi thường trú: M, xã H, huyện U, thành phố H (nay là xã H);

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Trình độ học vấn: 07/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Nguyễn Văn T (Đã chết).

Con bà: Nguyễn Thị V (Đã chết)

Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ ba.

Vợ: Nguyễn Thị P - Sinh năm: 1962

Có 04 con: Lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 04/2007/HSSTngày 25/01/2007, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Hà Tây xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Quyết định số 10/QĐ-TA Ngày 26/3/2018, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng. Chấp hành xong ngày 01/7/2019.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp, tạm giữ ngày 27/12/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 01 – Công an thành phố H.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Công ty cổ phần T2. Địa chỉ trụ sở: Nhà số G, Ngõ B, tập thể C, Tổ dân Phố A, phường M, quận H, thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T1, chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đàm Ngọc C, sinh năm 1990. Nơi thường trú: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H làm công việc lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng năm 2021, H được ông Phạm Văn T1 (Sinh năm: 1964; Trú tại: TDP A, phường T, quận N, thành phố H) – đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần T2 (sau đây gọi là Công ty T2) thuê làm công việc bốc vác cho kho hàng của công ty tại số C đường L, phường T, quận N, thành phố H nhưng không có hợp đồng lao động và không đóng bảo hiểm xã hội, thỏa thuận miệng mức lương 6 đến 8 triệu/tháng (làm thời vụ). Đến khoảng đầu năm 2023, do tin tưởng H nên ông T1 đã giao cho H 01 chìa khóa kho hàng để H chủ động đến kho và sắp xếp hàng hóa trong kho, khi có hàng mới về ông T1 sẽ gọi cho H để ra bốc hàng xếp vào kho và dọn dẹp hoặc khi có khách mua hàng mà ông T1 vắng mặt tại kho thì sẽ gửi đơn hàng gồm số lượng, chủng loại để H đến kho lấy hàng mang đi giao cho khách. Khoảng đầu tháng 12 năm 2024, do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên H nảy sinh ý định vào lấy hàng trong kho của Công ty T2 mang đi bán lấy tiền tiêu sài.

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, Nguyễn Văn H đi xe đến kho hàng của Công ty T2 rồi đi bộ ra đầu ngõ C đường L gọi một người đàn ông lái xe ba gác (H không quen biết) dẫn vào kho hàng nói chở hàng cho khách. H sau đó dùng chìa khóa được ông T1 giao cho mở kho hàng rồi cùng người lái xe ba gác đi vào lấy 15 cuộn bạt in quảng cáo (loại in phun, kích thước khoảng 0,33 mm, rộng 03 mét, dài 60 mét) xếp lên xe ba gác. Sau đó, H điều

khiển xe máy nhãn hiệu Piaggio màu trắng, biển kiểm soát 30Y4 – 3488 dẫn đường cho người lái xe ba gác đi đến khu vực gần cổng làng M, phường M, quận N, thành phố H thì gặp 01 nam thanh niên (H không quen biết, không biết nhân thân) đang đỗ xe tải tại đây và bán cho người này số hàng trên với giá 1.800.000 đồng. H đã trả công cho người lái xe ba gác 300 nghìn đồng, số tiền còn lại H đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ ngày 21/12/2024, Nguyễn Văn H tiếp tục đi đến dùng chìa khóa được giao mở cửa vào kho hàng của Công ty T2 lấy 12 cuộn Decal bóng (kích thước rộng 27 x dài 50 mét) xếp lên xe máy nhãn hiệu Piaggio màu trắng, biển kiểm soát 30Y4 – 3488 rồi điều khiển xe đi đến xưởng in của anh Đoàn Ngọc C (Sinh năm: 1990; Trú tại: phường M, quận N, thành phố H) tại địa chỉ số G ngách C M, phường M, quận N, thành phố H bán cho anh C 12 cuộn Decal bóng được 1.100.000 đồng. Số tiền này, H đã tiêu sài cá nhân hết. Anh C sau khi mua đã sử dụng 01 cuộn Decal bóng, còn lại 11 cuộn chưa sử dụng, nên sau khi được Cơ quan điều tra thông báo là tài sản do H chiếm đoạt, anh C đã giao nộp Cơ quan điều tra để giải quyết.

Ngày 23/12/2024, ông Phạm Văn T1 kiểm tra kho phát hiện bị thất thoát tài sản, cụ thể ông T1 khai : Ngày 10/12/2024, ông T1 có nhập hàng với số lượng 354 cuộn bạt in quảng cáo (gồm bạt màu trắng và bạt màu xám). Sau khi kiểm đếm, ông T1 phát hiện bị mất tổng số 60 cuộn gồm cả bạt trắng và bạt xám, giá trị khoảng 114.337.000 đồng nên ông T1 kiểm tra camera an ninh của kho nhưng do camera không lưu được hình ảnh nên ngày 25/12/2024, ông T1 đã kiểm tra và trích xuất được camera của kho bên cạnh thì phát hiện vào ngày 15/12/2024 và ngày 21/12/2024, Nguyễn Văn H là người đã tự ý mở cửa kho để vào lấy hàng trong kho chuyển đi nên ông T1 đã đến Công an phường T trình báo sự việc.

Cơ quan điều tra triệu tập để làm rõ, tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai H chỉ thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trong kho hàng của công ty T2 vào ngày 15/12/2024 và ngày 21/12/2024 với số lượng tài sản như đã nêu trên, ngoài ra H không lấy tài sản nào khác.

Vật chứng thu giữ: 01 USB ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn H lấy hàng trong kho (do ông Phạm Văn T1 giao nộp); 11 cuộn Decan bóng ghi chữ Made in China kích thước 1,27 x 50 mét (thu giữ của anh Đoàn Ngọc C); 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu trắng, BKS: 30Y4 – 3488 và 01 mũ bảo hiểm (thu giữ của Nguyễn Văn H).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 39 ngày 14/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận N, kết luận: *11 cuộn màng PVC dạng cuộc phủ keo một mặt chưa in hình, in chữ, kích thước: 1,27mx50m, tài sản còn mới chưa qua sử dụng (thu giữ được tang vật), giá trị tài sản là : 11 cuộn x 618.600 đồng = 6.804.600 đồng; 01 cuộn màng PVC dạng*

cuộc phủ keo một mặt chưa in hình, in chữ, kích thước: 1,27mx50m, tài sản còn mới chưa qua sử dụng (không thu giữ được tang vật), trị tài sản là 618.600 đồng; 15 cuộn bạt in Plastic Flex Banner, kích thước 0,33mm, rộng 3m, dài 60m (không thu giữ được tài sản), giá trị tài sản là: 15 cuộn x 2.104.500 đồng/cuộn = 31.567.500 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H chiếm đoạt là **38.990.700 đồng**.

Đối với anh Đoàn Ngọc C – là người mua lại 12 cuộn Decal bóng của Nguyễn Văn H ngày 21/12/2024, quá trình điều tra xác định: Anh Đoàn Ngọc C mở xưởng in và đã vài lần mua hàng của Công ty T2 để làm in ấn quảng cáo, H là người giao hàng cho anh C. Vào ngày 21/12/2024, H mang 12 cuộn Decal bóng đến xưởng in của anh C và nói đây là hàng bị lỗi, H được ông Phạm Văn T1 giao mang đi bán, anh C không biết số hàng này do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông mua 15 cuộn bạt in Plastic F và người lái xe ba gác chở hàng cho H mang đi bán vào ngày 15/12/2024, do H khai không quen biết và không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu trắng, BKS : 30Y4 – 3488, quá trình điều tra xác định: Xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và đứng tên đăng ký chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn K (Sinh năm: 1983; Trú tại: Tổ F, phường N, quận C, thành phố H). Tại Cơ quan điều tra, anh K khai, chiếc xe trên anh mua và đăng ký từ năm 2012, đến năm 2023 do không có nhu cầu sử dụng anh K đã cho Nguyễn Văn H – là cậu ruột của vợ anh K xe cùng giấy tờ xe nên anh K không có yêu cầu đề nghị gì đối với chiếc xe trên.

Ngày 28/02/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả 11 cuộn màng P1 dạng cuộn phủ keo một mặt chưa in hình, in chữ kích thước 1,27mx50m cho ông Phạm Văn T1.

Đối với việc ông Phạm Văn T1 trình báo bị mất tổng số 60 cuộn bạt in quảng cáo, quá trình điều tra Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã tiến hành đấu tranh và tổ chức đối chất giữa H và ông T1 nhưng cả hai đề giữ nguyên lời khai. Tài liệu điều tra xác minh Cơ quan điều tra chỉ xác định và chứng minh được H có hành vi lấy 15 cuộn bạt in quảng cáo vào ngày 15/12/2024 và ngày 21/12/2024 lấy 12 cuộn Decal bóng của công ty T2 nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để kết luận số 45 cuộn bạt in còn lại.

Về dân sự: Ông Phạm Văn T1 yêu cầu bồi thường số tiền **38.990.700 đồng. (**Ông T1 cho rằng số tài sản sau khi được trao trả đã bị lỗi không sử dụng được nữa nên vẫn yêu cầu H bồi thường toàn bộ theo kết luận định giá tài sản).

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn H phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người liên quan, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số 81/CT- VKS ngày 01/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, bị cáo Nguyễn Văn H bị truy tố về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, khoản 1, Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 175 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm b, khoản 1, Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy; tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho Công ty cổ phần T2 số tiền 32.186.000 đồng. Trả cho anh C số tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận N, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn H được ông Phạm Văn T1 – Giám đốc, đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần T2 nhận vào làm công việc thời vụ bốc xếp hàng hóa (không ký hợp đồng lao đồng và không đóng bảo hiểm xã hội) và được ông T1 tin tưởng giao cho giữ chìa khóa kho hàng của công ty tại số C đường L, phường T, quận

N, thành phố H để H chủ động dọn kho, sắp xếp hàng hóa hoặc chủ động đi giao cho khách khi ông T1 yêu cầu hoặc vắng mặt. Khoảng đầu tháng 12 năm 2024, do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên H đã 02 lần lợi dụng sự tin tưởng được giao chìa khóa như trên, đã mở kho hàng và chiếm đoạt tài sản trong kho của Công ty T2 mang đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, tại kho hàng của Công ty Cổ phần T2 tại số C đường L, phường T, quận N, thành phố H, Nguyễn Văn H đã có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của ông Phạm Văn T1 giao cho chìa khóa kho rồi dùng chìa khóa kho được giao mở cửa vào lấy 15 cuộn bạt in quảng cáo (loại in phun, kích thước khoảng 0,33 mm, rộng 03 mét, dài 60 mét) trị giá **31.567.500 đồng** của Công ty Cổ phần T2, sau đó thuê xe gác của người đàn ông không quen biết chở đi bán cho người không quen biết (H không xác định được) được 1.800.000 đồng. Vật chứng không thu hồi được. Hậu quả chưa khắc phục.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 21/12/2024, tại kho hàng của Công ty Cổ phần T2 tại số C đường L, phường T, quận N, thành phố H, Nguyễn Văn H tiếp tục lợi dụng sự tin tưởng của ông Phạm Văn T1 giao chìa khóa kho cho H để H vào sắp xếp và bốc xếp hàng hóa trong kho, đã mở cửa vào kho lấy 12 cuộn Decal bóng (kích thước rộng 27 x dài 50 mét) trị giá **7.423.200 đồng** của Công ty Cổ phần T2, sau đó đem đến bán cho anh Đoàn Ngọc C được 1.100.000 đồng. Tài sản đã thu hồi được 11 cuộn trả lại cho bị hại.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H chiếm đoạt 02 vụ là **38.990.700 đồng**.

Bị cáo khai nhận tội. Tài sản đã được thu hồi một phần và trả lại cho người bị hại. Ông Phạm Văn T1 – đại diện theo pháp luật của Công ty Thương mại Cổ phần T2 yêu cầu bồi thường 38.990.700 đồng; anh Đoàn Ngọc C yêu cầu bồi thường 1.000.000 đồng**.**

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 175 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 lần bị xét xử về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình - nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo là người cao tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng: phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu trắng BKS 30Y4-3488 do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Cần tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm.

[8] Về dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho Công ty Thương mại Cổ phần T2 số tiền 32.186.000 đồng và trả lại cho anh Đoàn Ngọc C số tiền 1.000.000 đồng.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và được miễn án phí sơ thẩm do là người cao tuổi; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Áp dụng: Điểm b, khoản 1, Điều 175; Điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2024.

Hình phạt bổ sung: Không.

2. Về vật chứng:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio màu trắng, BKS 30Y4-3488, số máy: 029026, số khung: 340613 (không chìa khoá);

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm màu cam, trên bề mặt có chữ FPT.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 158 ngày 16/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội).

3. Về dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải trả cho Công ty Thương mại Cổ phần T2 số tiền 32.186.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải trả cho anh Đoàn Ngọc C số tiền 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng:

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; người liên quan;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP . Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Anh